TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày 17/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Cạn
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Viết Tác
2. Ông Nguyễn Xuân Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Du - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 23/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST - HS ngày 04/9/2024 đối với bị cáo:

Ma Thế K (tên gọi khác: Ma Văn K1), sinh ngày 03 tháng 02 năm 1982, tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 03/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ma Thế T và bà Nông Thị H; vợ và con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: 01 tại Quyết định số 10/QĐ- XPHC ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Công an xã N xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý; nhân thân: Tại Quyết định số 681/QĐ- UB, ngày 09/5/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh B đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn là 24 tháng về gây rối trật tự công cộng (đánh nhau) trộm cắp có hệ thống; tại bản án số 15/2005/HSST, ngày 25/8/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản " đã được xóa án tích; tại bản án số 30/2013/HSST, ngày 13/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản ", đã được xóa án tích; tại bản án số 31/2013/HSST, ngày 31/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản " đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/7/2024 hiện nay đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 09/7/2024, tổ công tác Đội cảnh sát ĐTTP về kinh tế và ma túy, Công an huyện C và Công an xã N đang làm nhiệm vụ tại tổ G, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện, bắt quả tang Ma Thế K, sinh năm 1982, trú tại thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ:

Khai tự nguyện giao nộp từ lòng bàn tay trái Khai 02 (Hai) gói giấy màu trắng bên trong cả hai gói giấy đều có chứa chất dạng cục và bột màu trắng nghi là ma túy. Tiến hành trích mẫu chất dạng cục và bột màu trắng ở hai gói giấy trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (Thuốc thử heroine) do Bộ C1 sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vào phong bì ký hiệu K1.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan CSĐT Công an huyện C lập hồi 13 giờ 45 ngày 09/7/2024, xác định: Cân riêng toàn bộ chất dạng cục và bột màu trắng trong 02 (Hai) gói giấy màu trắng, trong phong bì ký hiệu K1 có khối lượng 0,43g (Không phẩy bốn ba gam). Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã niêm phong trong 01 (Một) phong bì mới ký hiệu K2 để gửi Phòng K2 Công an tỉnh B giám định. Niêm phong vào trong 01 (Một) phong bì mới ký hiệu K2 để gửi Phòng K2 Công an tỉnh B giám định. Còn 02 (Hai) mảnh giấy màu trắng cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu K1 niêm phong vào phong bì mới ký hiệu K3.

Tại Bản kết luận giám định số 247/KL-KTHS ngày 13/7/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh B, kết luận:

Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu K2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (H), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu K2 có khối lượng 0,43g (Không phẩy bốn ba gam).

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu K2 còn lại: 0,39g (Không phẩy ba chín gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T160 hoàn trả lại cho cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra, truy tố Ma Thế Khai khai nhận: 02 (Hai) gói giấy màu trắng bên trong cả hai gói giấy đều có chứa chất dạng cục và bột màu trắng mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine do K mua về với mục đích sử dụng cá nhân. Cụ thể: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 09/7/2024 Khai bắt xe khách từ nhà ra thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để làm căn cước công dân tại Công an huyện C. Sau khi làm căn cước xong Khai đi bộ lên khu vực sân văn

hóa huyện C để tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày Khai gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ, trông giống người nghiện nên đã hỏi mua ma túy và được người đàn ông trên đồng ý bán. Khai đưa cho người đàn ông số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), người đàn ông cầm tiền và đưa lại cho K 02 (Hai) gói ma túy được gói bởi loại giấy màu trắng ma túy. Khai nhận lấy và cầm ở tay trái rồi đi bộ vào khu vực nghĩa trang thuộc tổ G, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để tìm nơi sử dụng thì bị thì bị Công an xã N và Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số ma túy Khai vừa mua được.

Về vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của Ma T1 Khai sau khi giám định, mẫu chất trong phong bì K2 còn lại 0,39g (Không phẩy ba chín gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong. Hiện đang tạm giữ bảo quản đúng quy định để chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 36/CT- VKSCĐ ngày 22/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố Ma Thế K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử đọc bản luận tội và đề nghị tuyên bố bị cáo Ma T1 Khai phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ma T1 Khai từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt ngày 09/7/2024.

Không phạt bổ sung bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS: Đối với ma túy heroine 0,39g (Không phẩy ba chín gam) còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành và các vỏ phong bì liên quan đến việc đóng mở niêm phong và giấy gói ban đầu không có giá trị tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa bị cáo Ma T1 Khai không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo có hành vi tàng trữ 0,43 g ma túy *Heroine* là sai và vi phạm pháp luật hình sự. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân huyện C trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không

có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng C, quan, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án: Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định vào hồi 11 giờ 15 phút ngày 09/7/2024, tại khu vực tổ G, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Đội Cảnh sát ĐTTP về kinh tế và ma túy Công an huyện C và Công an xã N phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên người Ma Thế Khai 0,43g (Không phẩy bốn ba gam) ma túy, loại Heroine để nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Hành vi của Ma Thế K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án; bị cáo có 01 tiền sự cụ thể là tại Quyết định số 10/QĐ- XPHC, ngày 20/5/2024 bị Công an xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn phạt bằng hình thức " Cảnh cáo" về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý: Ngoài ra tại Quyết định số 681/QĐ- UB, ngày 09/5/2002 bị Ủy ban nhân dân tỉnh B áp dụng Biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục với thời 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng và trộm cắp có hệ thống đã được xóa tiền sự; tại bản án số 15/2005/HSST, ngày 25/8/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản", đã được xóa án tích; tại bản án số 30/2013/HSST, ngày 13/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản " đã được xóa án tích; tại bản án số 31/2013/HSST, ngày 31/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản " đã được xóa án tích. Do đó lần phạm tội này bị có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ là Ma Thế T được Nhà nước tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba và Huy chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 36/CT-VKSCĐ, ngày 22/8/2024 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, không đề nghị phạt bổ sung, xử lý vật chứng, bị cáo phải chịu án phí là phù hợp.

[5] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy ngày 09/7/2024 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là 0,43g với mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết, nhận thức về pháp luật, bị cáo là người sử dụng ma tuý, nên ngày 20/5/2024 bị Công an xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn phạt bằng hình thức " Cảnh cáo" về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý và bị cáo hai lần kết án về tội "Trộm cắp tài sản", một lần bị kết án về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy để đảm bảo tính nghiêm minh công bằng của pháp luật hình sự thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội đi tập trung cải tạo một thời gian nhất định nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập, bị cáo là người sử dụng ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 (một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu T160 bên trong chứa 0,39g (Không phẩy ba chín gam) ma túy heroine là vật cấm tàng trữ lưu hành và vỏ phong bì ký hiệu K2 của Phòng K2 Công an tỉnh B hoàn trả cho Cơ quan CSĐT Công an huyện C không có giá trị tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (Một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu K3 bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong ký hiệu K1 và giấy gói ban đầu không có giá trị tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ theo lời khai của Ma T1 Khai là người đã bán ma túy (H1) cho Khai tại khu vực sân văn hóa huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Kết thúc điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên toà bị cáo Khai không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Ma Thế K (tên gọi khác: Ma Văn K1) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn Cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ma Thế K (tên gọi khác: Ma Văn K1): 22 (Hai hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt ngày 09/7/2024.

Không phạt bổ sung bị cáo theo khoản 5 điều 249/BLHS.

3. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu T160 của Phòng K2 Công an tỉnh B (bên trong phong bì chứa 0,39g (Không phẩy ba chín gam) ma túy Heroine còn lại cùng phong bì ký hiệu K2 và bao gói cũ) của Phòng K2 Công an tỉnh B hoàn trả cho Cơ quan CSĐT Công an huyện C.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu K3 bên trong chứa 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu K1 và bao gói cũ.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn ngày 29 tháng 8 năm 2024)*

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Ma Thế K (tên gọi khác: Ma Văn K1) phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Ma Thế K (tên gọi khác: Ma Văn K1) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA

Nguyễn Duy Cạn

.